

QUY TẮC ĐẠO ĐỨC VÀ ỨNG XỬ NGHỀ NGHIỆP HÒA GIẢI VIÊN

PHAN TRỌNG ĐẠT

PHÓ TỔNG THƯ KÝ | TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN | VIỆN TRỌNG TÀI LONDON (MCIArb)

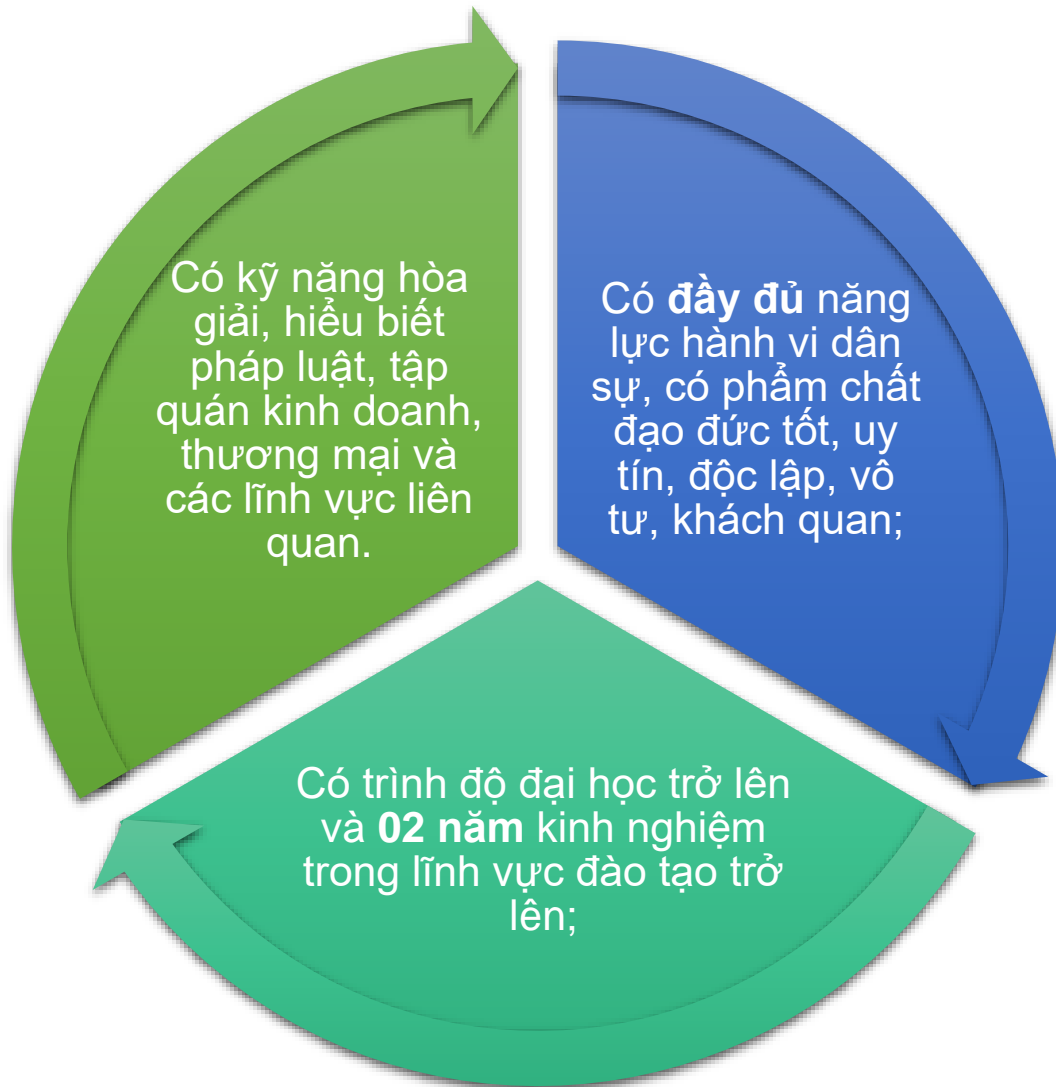




PHẦN MỘT: THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM

■ Ba tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại

1. Tiêu chuẩn cơ bản



2. Hòa giải viên thương mại được thực hiện hòa giải thương mại với tư cách là hòa giải viên thương mại vụ việc hoặc hòa giải viên thương mại của tổ chức hòa giải thương mại theo quy định tại Nghị định này.

3. Tổ chức hòa giải thương mại có thể quy định tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại của tổ chức mình cao hơn.

▪ Bốn quyền của Hòa giải viên thương mại

a) Chấp nhận hoặc từ chối thực hiện hoạt động hòa giải thương mại;



ACCEPT

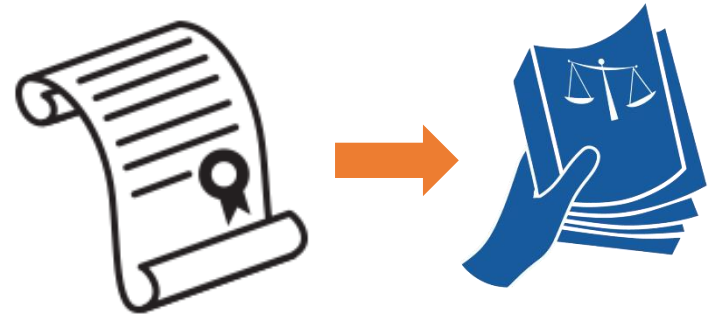


REJECT



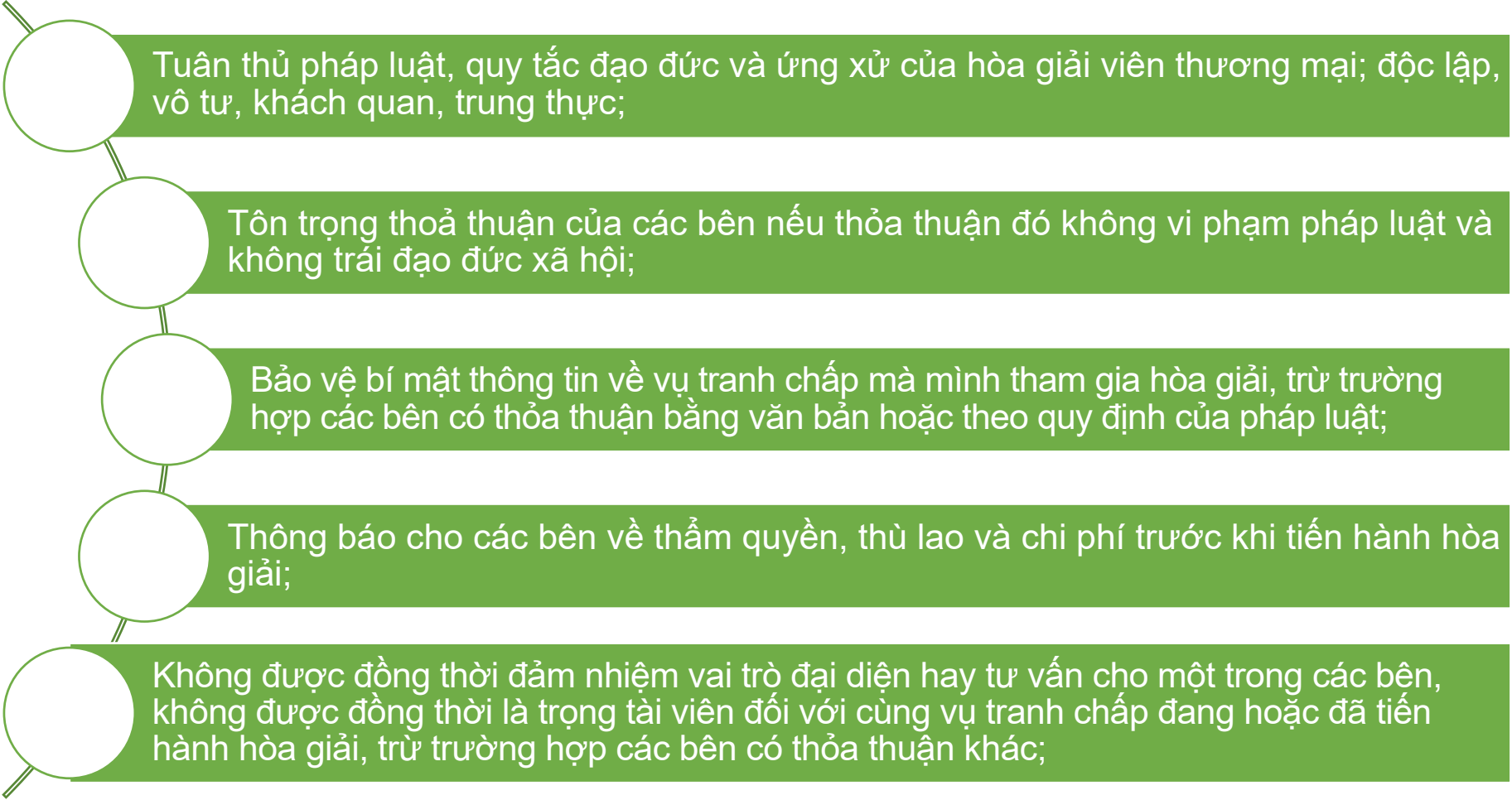
b) Từ chối cung cấp thông tin liên quan đến vụ tranh chấp, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận bằng văn bản hoặc theo quy định của pháp luật;

c) Được hưởng thù lao từ việc thực hiện hoạt động hòa giải thương mại theo thỏa thuận với các bên tranh chấp;



d) Các quyền khác theo quy định của Nghị định này và của pháp luật có liên quan.

▪ Năm nghĩa vụ của Hòa giải viên thương mại



Tuân thủ pháp luật, quy tắc đạo đức và ứng xử của hòa giải viên thương mại; độc lập, vô tư, khách quan, trung thực;

Tôn trọng thỏa thuận của các bên nếu thỏa thuận đó không vi phạm pháp luật và không trái đạo đức xã hội;

Bảo vệ bí mật thông tin về vụ tranh chấp mà mình tham gia hòa giải, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận bằng văn bản hoặc theo quy định của pháp luật;

Thông báo cho các bên về thẩm quyền, thù lao và chi phí trước khi tiến hành hòa giải;

Không được đồng thời đảm nhiệm vai trò đại diện hay tư vấn cho một trong các bên, không được đồng thời là trọng tài viên đối với cùng vụ tranh chấp đang hoặc đã tiến hành hòa giải, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác;

và các nghĩa vụ khác theo quy định của Nghị định này và của pháp luật có liên quan.

▪ Ba hành vi **bị cấm** đối với Hòa giải viên thương mại

1. Tiết lộ thông tin về vụ việc, khách hàng mà mình biết được trong quá trình hòa giải, trừ trường hợp được các bên tranh chấp đồng ý bằng văn bản hoặc pháp luật có quy định khác.



3. Nhận, đòi hỏi thêm bất kỳ một khoản tiền, lợi ích nào khác từ các bên ngoài khoản thù lao và chi phí đã thỏa thuận



2. Vi phạm quy tắc đạo đức hòa giải viên thương mại.



và các hành vi **BỊ CẤM** khác theo quy định của pháp luật.



PHẦN HAI: THEO THÔNG LỆ QUỐC TẾ VÀ QUY CHẾ CỦA VIAC (DỰ KIẾN)



QUYỀN TỰ QUYẾT

Tiến hành hòa giải theo phương thức hỗ trợ **tối đa quyền tự quyết** của các bên

Không được cung cấp **tư vấn về mặt pháp lý hay chuyên môn** và quan điểm về các vấn đề của vụ việc không được đưa ra trở thành quan điểm thay mặt cho một bên hoặc làm lời tư vấn về mặt pháp lý hay chuyên môn cho một bên.



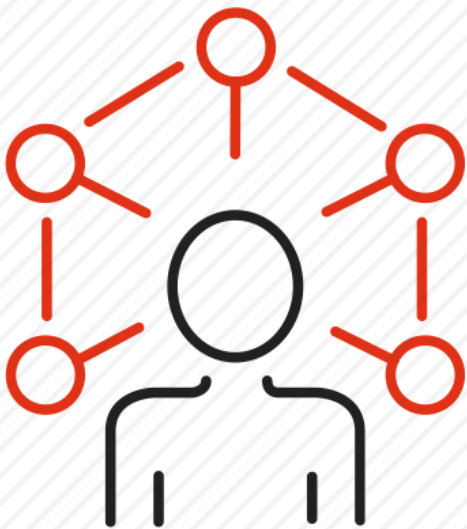
HÒA GIẢI VIÊN

Phải **giải thích vai trò** của mình trong Hòa giải cho các bên trước khi quy trình hòa giải bắt đầu

Trong trường hợp một hoặc các bên không thực hiện quyền tự quyết của mình, Hòa giải viên nên lập tức **tạm dừng Hòa giải**, và tham vấn với VIAC



MÃN CÁN



1. Trước khi chấp nhận việc bổ nhiệm, Hòa giải viên cần đáp ứng điều kiện rằng Hòa giải viên sẽ có khả năng thực hiện hòa giải nhanh chóng, không thiên vị và với năng lực cần thiết.



2. Theo yêu cầu của bất cứ bên nào hoặc khi cần thiết, Hòa giải viên sẽ cung cấp thông tin về lý lịch cũng như kinh nghiệm của mình.



ĐỘC LẬP VÀ VÔ TƯ

Một Hòa giải viên được đề cử không được chấp nhận việc bổ nhiệm mà không trước tiên thông báo bất cứ vấn đề nào mà Hòa giải viên có thể biết rằng vấn đề đó sẽ gây nghi ngờ về tính không thiên vị hay tính độc lập của mình, hoặc rằng vấn đề đó có thể xung đột với thỏa thuận của các bên. Nghĩa vụ thông báo này là nghĩa vụ xuyên suốt quá trình hòa giải.

Các **vấn đề**
bao gồm
nhưng không
giới hạn ở:

Bất cứ mối quan hệ cá nhân hoặc thương mại nào với một hoặc nhiều bên

Bất cứ lợi ích tài chính hoặc lợi ích khác, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ bất cứ mối quan hệ cá nhân hoặc kinh doanh với một hoặc nhiều bên;

Biết được, từ các nguồn bên ngoài quy trình hòa giải, các thông tin mật về các bên hoặc tranh chấp đang được giải quyết bởi hòa giải;

Hòa giải viên, hoặc một thành viên của công ty của mình, đã tham gia bất kỳ vai trò nào ngoài hòa giải viên cho một hoặc các bên.

Bất cứ lúc nào trong quá trình hòa giải, nếu Hòa giải viên tin rằng mình không thể tiến hành quá trình một cách độc lập và không thiên vị, Hòa giải viên sẽ thông báo cho các bên và đề nghị rút khỏi Hòa giải.



XUNG ĐỘT LỢI ÍCH



HÒA GIẢI VIÊN

Khả năng tạo ra các xung đột lợi ích thực tế và tiềm ẩn

TỪ CHỐI

Tiềm ẩn nguy cơ gây ra sự thiếu công bằng và độc lập

Không được tham gia vào các mối quan hệ phát sinh lợi ích
(ngoại trừ các bên đồng ý bằng văn bản)

KHÔNG THAM GIA

Không tham gia vào mối quan hệ với một trong các bên trong bất kỳ vấn đề nào có khả năng gây nghi ngờ về tính thống nhất của quá trình hòa giải.



BẢO MẬT



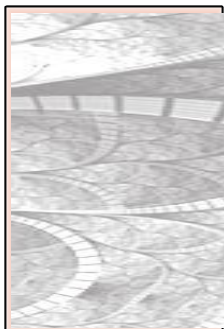
- ❑ Không tiết lộ bất kỳ tài liệu hoặc thông tin nào trong Hòa giải mà không có sự đồng ý của các bên, ngoại trừ các thông tin phải được tiết lộ theo yêu cầu của luật áp dụng.
- ❑ Bất kỳ thông tin nào các bên tiết lộ với Hòa giải viên trong cuộc họp bí mật không được tiết lộ mà không có sự đồng ý.
- ❑ Hòa giải viên có thể tiết lộ thông tin thu được trong quá trình hòa giải trong phạm vi cần thiết. Hòa giải viên cũng có thể tiết lộ về việc mình đã từng làm Hòa giải viên trong một vụ Hòa giải liên quan đến một hoặc nhiều bên (nhưng không phải bất kỳ chi tiết nào khác của vụ việc đó).
- ❑ Trước hoặc khi bắt đầu phiên Hòa giải, Hòa giải viên sẽ thông báo cho các bên và bất kỳ chuyên gia, cố vấn và bất kỳ người nào khác đi cùng một bên tham dự phiên Hòa giải về tính bí mật của Hòa giải
- ❑ Hòa giải viên không được làm nhân chứng, đại diện, chuyên gia giải quyết tranh chấp, hoặc trọng tài viên trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào liên quan đến tranh chấp mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của các bên.



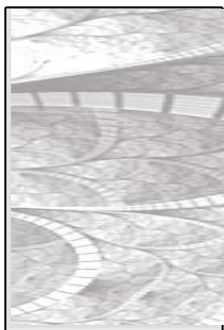
THÙ LAO



HÒA GIẢI VIÊN



Khi chấp nhận việc bổ nhiệm, Hòa giải viên cần thể hiện công khai sự đồng ý với khoản thù lao cho việc bổ nhiệm, và không được có bất kỳ một thỏa thuận đơn phương nào với bất kỳ bên nào.



Trước khi tiến hành Hòa giải, Hòa giải sẽ thông báo cho các bên về căn cứ của tiền thù lao và các chi phí khác.



Hòa giải viên không được chấp nhận bất kỳ món quà hay sự thiết đãi đáng kể nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ bất kỳ bên nào trong Hòa giải.



THỰC HIỆN QUY TRÌNH HÒA GIẢI

1. Hòa giải viên sẽ luôn hành động một cách chuyên nghiệp để thúc đẩy sự phát triển và chất lượng của quá trình hòa giải

2. Hòa giải viên phải đảm bảo rằng trước khi bắt đầu phiên Hòa giải, các bên hiểu các đặc tính của quy trình hòa giải và vai trò của Hòa giải viên và các bên, các điều khoản và điều kiện chi phối Hòa giải.



HÒA GIẢI VIÊN

3. Hòa giải viên sẽ khuyến khích các bên tham gia có hiệu quả trong quá trình hòa giải với sự tôn trọng và thiện chí đối với nhau.

4. Hòa giải viên sẽ đảm bảo rằng các bên có đủ cơ hội để tham gia vào tiến trình, tìm kiếm và nhận được sự tư vấn pháp lý hoặc chuyên môn khác trước khi quyết định, và các bên luôn được phục vụ tương đương nhau trong quá trình hòa giải.



THÔI LÀM HÒA GIẢI VIÊN

BUỘC RÚT KHỎI VỤ HÒA GIẢI

- ☐ Hòa giải viên cho rằng mình đã hoặc sẽ có thể vi phạm Quy tắc;
- ☐ Tồn tại hành vi của các bên tham gia, bao gồm của Hòa giải viên, đe dọa đến chất lượng của quy trình Hòa giải và không thể khắc phục;
- ☐ Bất cứ bên nào có yêu cầu bằng văn bản về việc Hòa giải viên rút khỏi, yêu cầu này không cần có lời giải thích;
- ☐ Hòa giải viên được yêu cầu bởi một hoặc các bên hành động hoặc ngưng hành động theo một cách nhất định mà sẽ vi phạm Quy tắc này, Quy tắc Hòa giải của VIAC hoặc pháp luật.

CHỌN RÚT KHỎI VỤ HÒA GIẢI

- ☐ Theo ý kiến của Hòa giải viên thì việc hòa giải không có khả năng đạt được kết quả.
- ☐ Bất cứ bên nào đang có hành vi vi phạm thỏa thuận hòa giải hoặc Quy tắc Hòa giải của VIAC.
- ☐ Bất cứ bên nào có hành vi mờ ám hoặc thỏa thuận giữa các bên có yếu tố bất hợp pháp.



KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

1

Hòa giải viên sẽ thực hiện tất cả các biện pháp thích hợp để đảm bảo rằng mọi thỏa thuận đạt được bởi các bên là do ý chí của các bên

2

Hòa giải viên cần đảm bảo rằng bất kỳ kết quả hòa giải thành nào đạt được được ghi lại bằng văn bản và được ký bởi Hòa giải viên và các bên.

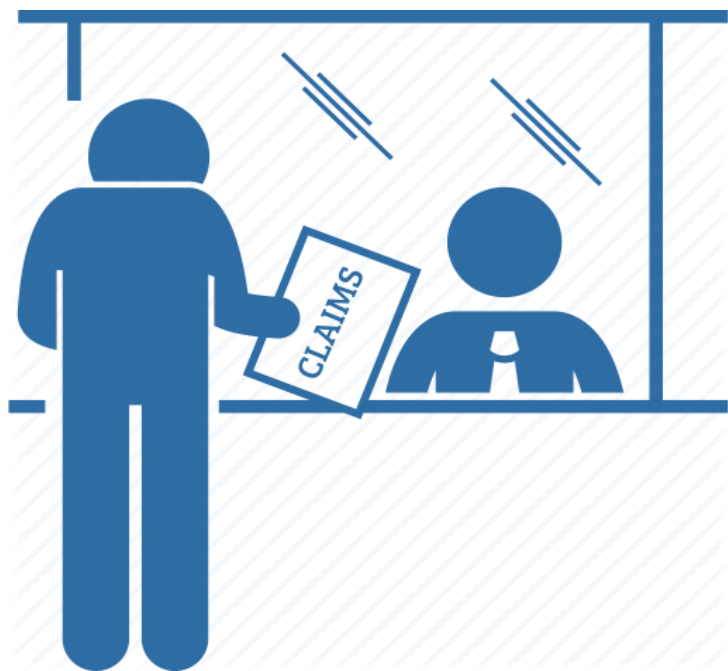
3

Hòa giải viên không được áp đặt một kết quả hòa giải thành cho các bên.



THỦ TỤC KHIẾU NẠI

Trong trường hợp một bên tham gia Hòa giải cho rằng Hòa giải viên đã có sự thiếu tuân thủ với Quy tắc này, VIAC sẽ xem xét khiếu nại và tham khảo ý kiến của Hòa giải viên. Nếu có kết luận cho rằng Hòa giải viên đã vi phạm các quy định của Quy tắc này, tùy theo mức độ vi phạm, VIAC sẽ toàn quyền quyết định việc có tiếp tục giữ tên của Hòa giải viên đó trong Danh sách Hòa giải viên của VIAC hay không. VIAC không có nghĩa vụ đưa ra bất kỳ lý do cụ thể hoặc chứng minh với Hòa giải viên về quyết định của mình.



Hòa giải viên phải đáp ứng và có thái độ hợp tác với bất kỳ thủ tục khiếu nại nào đưa ra bởi một bên thông qua VIAC liên quan đến Hòa giải mà Hòa giải viên đã tiến hành, bao gồm việc tham dự (không tính phí hoặc yêu cầu chi phí tham dự) bất kỳ cuộc họp nào được triệu tập bởi VIAC như một phần của thủ tục khiếu nại đó.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

PHAN TRỌNG ĐẠT

PHÓ TỔNG THƯ KÝ | TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

THÀNH VIÊN | VIỆN TRỌNG TÀI LONDON (MCIArb)

Địa chỉ: Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Tel: + 84 24 3574 4001 | Fax: + 84 24 3574 3001

Email: datpt@viac.org.vn | Website: www.viac.org.vn